

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-ST

Ngày: 15-3-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn.

Thẩm phán: Bà Bạch Thị Hồng Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh.

Bà Nguyễn Thị Nhung.

Bà Tạ Thị Phương Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Thăng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Thanh H, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1982 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hồng T, sinh năm 1955 và bà Trịnh Thị H1, sinh năm 1953; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2023 đến nay. "Có mặt".

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đình Th - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình, chi nhánh huyện L. "Có mặt".

- Bị hại: Anh Nguyễn Khắc Th1, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình. "Có mặt".

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Bùi Thị H2, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn 7, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình. "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 11/8/2023, Bùi Thanh H, sinh năm 1982, trú tại thôn N, xã A, huyện L, tỉnh Hòa Bình mời anh Nguyễn Khắc Th1, sinh năm 1965 (là hàng xóm của H) sang nhà H uống rượu, khi anh Th1 đến thì chỉ có một mình H ở nhà. Trong quá trình hai người ngồi uống rượu đến khoảng hơn 17 giờ thì giữa H và anh Th1 xảy ra mâu thuẫn về việc anh Th1 uống hết rượu trong chén, còn H không uống hết.

Anh Th1 bảo H không uống hết thì phải rót rượu, nhưng H nghĩ mình đã mua đồ ăn và mời anh Th1 sang uống rượu nên Th1 phải rót rượu, dẫn đến giữa H và anh Th1 có lời qua tiếng lại tranh cãi với nhau, lúc này do bức tức nên H đứng dậy đi vào buồng ngủ của mình lấy 01 (một) con dao loại mũi bằng, một lưỡi sắc, có chiều dài 47cm, cán bằng gỗ dài 14cm rồi quay trở lại mâm và ngồi xuống hỏi anh Th1 “*mày muốn gì? muốn chết à?*”, anh Th1 chưa kịp nói gì thì H cầm dao bằng tay phải, đưa dao ra trước mặt, tay cao ngang vai rồi chém mạnh liên tiếp 03 (ba) phát vào vùng đầu của anh Th1. Bị H chém, anh Th1 nằm gục tại mâm còn H cầm dao trở lại phòng ngủ rồi dùng một chiếc áo nỉ lau máu trên con dao, sau đó để con dao ở đầu giường rồi đi ra hiên nhà nằm ngủ. Trong lúc H nằm ngủ thì anh Th1 tỉnh dậy và đi về nhà, trên đường về nhà thì anh Th1 được mọi người phát hiện và đưa đi cấp cứu kịp thời tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Thanh H đã đến Cơ quan Công an xin đầu thú và khai báo về hành vi của mình.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 115/KLTTCT-TTPY ngày 15/8/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Ninh Bình kết luận: “*Tại thời điểm giám định, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Khắc Th1, sinh năm 1965 là: 09% (chín phần trăm). Các tổn thương và di chứng khác tại thời điểm giám định chưa được đánh giá. Đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện L, tỉnh Hoà Bình cho Nguyễn Khắc Th1 đi giám định bổ sung khi ổn định. Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương do vật sắc trực tiếp gây nên*”.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 148/KLTTCT-TTPY ngày 13/10/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Ninh Bình kết luận: “*Kết luận giám định ngày 14/8/2023 là 09%. Kết luận giám định bổ sung là 14%. Tổng tỷ lệ sau giám định bổ sung: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Nguyễn Khắc Th1, sinh năm 1965 tại thời điểm giám định là 22%*”.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã tạm giữ các tài liệu, đồ vật gồm:

- 01 (một) con dao loại mũi bằng, một lưỡi sắc, có chiều dài 47cm, cán bằng gỗ dài 14cm, phần lưỡi dao rộng nhất 6cm.

- 01 chiếc áo dạng nỉ dài tay, màu ghi, có mũ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H và gia đình (chị Bùi Thị H2) đã bồi thường được số tiền 11.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-P2 ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Thanh H về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Giữ nguyên quyết định truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Thanh H phạm tội Giết người (chưa đạt). Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội Giết người. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Bùi Thanh Hải từ 09 đến 10 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại.

- Về xử lý vật chứng theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng. Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng, người bào chữa trình bày các tình tiết như bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, việc thực hiện tội phạm là do bột phát, sau khi phạm tội đã đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, đã bồi thường một phần cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt từ 08 đến 09 năm tù.

Bị cáo đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung.

Bị hại trình bày đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án, có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án cho thấy:

2.1. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Bị cáo và bị hại anh Nguyễn Khắc Th1 là hàng xóm với nhau, khoảng 16 giờ ngày 11/8/2023, trong khi cùng ngồi ăn cơm, uống rượu tại nhà H, hai bên đã xảy ra mâu thuẫn về việc uống, rót rượu, do bức tức H đã vào buồng ngủ của mình lấy một con dao có chiều dài 47cm chém mạnh liên tiếp ba nhát vào vùng đầu của anh Th1 làm anh Th1 gục xuống tại mâm cơm. Sau đó, anh Th1 được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình đến ngày 21/8/2023 thì ra viện, theo kết luận giám định thì tỷ lệ tổn hại cơ thể của anh Th1 do thương tích gây nên là 22%.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ, kết luận giám định cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

2.2. Theo Án lệ số 47/2021/AL về tội giết người được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số 15/2020/HS-GĐT ngày 07/8/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về vụ án “Giết người” và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, các tình tiết, sự kiện pháp lý trong vụ án này tương tự như các tình tiết, sự kiện pháp lý trong án lệ.

2.3. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất nguy hiểm và hậu quả của việc dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu của anh Th1 là vùng trọng yếu trên cơ thể con người, việc anh Th1 không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, hành vi nêu trên của Bùi Thanh H có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và có tính chất côn đồ.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Bùi Thanh H về tội Giết người có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; hình phạt:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã đầu thú tại cơ quan công an, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là gia đình

thuộc hộ nghèo, được hưởng trợ cấp xã hội nhưng đã tích cực bồi thường một phần chi phí chữa trị cho người bị hại, đồng thời bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp (không biết chữ), nhận thức pháp luật hạn chế, có bố là ông Bùi Hồng T được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

3.3. Hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn phải có hình phạt tương xứng mới có tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo phạm tội chưa đạt do vậy cần áp dụng Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

4.1. Ngày 27/02/2024 và tại phiên tòa bị hại có yêu cầu ngoài số tiền bị hại đã nhận 11.000.000 đồng để chữa trị vết thương thì còn yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền thuộc là 12.000.000 đồng; chi phí nằm viện 10 ngày là 3.000.000 đồng; tiền thuê xe đi lại là 3.000.000 đồng; các khoản chi phí khác theo quy định người bị thiệt hại không có yêu cầu. Bị cáo H chấp nhận số tiền bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Xét sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, được Hội đồng xét xử chấp nhận để buộc bị cáo Bùi Thanh H phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 18.000.000 đồng.

4.2. Chị Bùi Thị H2 và gia đình không có ý kiến gì về khoản tiền đã nộp bồi thường thay cho bị cáo (11.000.000 đồng).

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) con dao loại mũi bằng, một lưỡi sắc, có chiều dài 47cm, cán bằng gỗ dài 14cm, phần lưỡi dao rộng nhất 6cm;
- 01 (một) chiếc áo dạng ni dài tay, màu ghi, có mũ.

Xét đây là hung khí bị cáo dùng để gây án và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu xuất hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo thuộc gia đình được hưởng chính sách hộ nghèo và cận nghèo, thuộc trường hợp được miễn án phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tại phiên tòa, bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội Giết người. Xử phạt Bùi Thanh H 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Bùi Thanh H phải bồi thường cho anh Nguyễn Khắc Th1 tổng số tiền 29.000.000 đồng (hai mươi chín triệu đồng), đã bồi thường được tổng số tiền 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng), Bùi Thanh H còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Khắc Th1 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành số tiền trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm trả. Trường hợp không thỏa thuận được về lãi suất chậm trả thì được xác định bằng 50% của mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: (01 con dao và 01 chiếc áo nỉ).

- 01 (một) hộp giấy màu nâu hình tam giác được dán kín. Trên bề mặt hộp được dán 03 (ba) giải giấy màu trắng tại bề mặt giấy có chữ ký Điều tra viên Thiếu tá Bùi Quang Hưng, Nguyễn Quốc Thắng, Đỗ Thăng Long, Bùi Như Hà,

Nguyễn Khắc Th1 cùng dấu tròn đỏ cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) hộp giấy màu xanh hình chữ nhật. Trên bề mặt hộp được dán 01 (một) giải giấy màu trắng tại bề mặt giấy có chữ: "Công an huyện L; Cơ quan cảnh sát - điều tra; Giấy niêm phong; Cán bộ lập biên bản: Nguyễn Thành Chung; Điều tra viên: Lê Hải Minh; Người chứng kiến: Bùi Thanh Hiện" cùng dấu tròn đỏ cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L - tỉnh Hòa Bình.

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 18/BB-GNVC ngày 28/02/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình)

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Thanh H được miễn án phí hình sự sơ thẩm, dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi thường trú.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Công an tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam CAT Hòa Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quang Tuấn